TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16/12/2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyển.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Bình
Bà Vũ Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số nhà 34, tiểu khu H, thị trấn S, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Số nhà 34, tiểu khu H, thị trấn S, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Mai Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Bùi Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại UBND xã G, huyện S, tỉnh Thanh Hóa ngày 31/12/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc khoảng bảy năm, đến tháng 12/2021 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không còn hòa hợp, thường xuyên cãi cọ nhau, vợ chồng không cùng quan điểm dẫn đến ảnh hưởng cuộc sống gia đình. Chị đã nhiều lần khuyên bảo, níu kéo hạnh phúc nhưng không được. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn anh H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung tên là Bùi Hồng Đ, sinh ngày 04/4/2016. Sau ly hôn, chị H yêu cầu Tòa án giao cháu Đ cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị yêu

cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là 1.000.000đ/tháng, từ nay đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của anh Bùi Văn H (tại bản tự khai ngày đề ngày 19/9/2022):

Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, năm 2016, chị H sinh cháu Đ. Trong thời gian chung sống, vợ chồng hay thường xuyên cãi nhau vì không cùng quan điểm sống cũng vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt. Anh nhận thấy những mâu thuẫn chị H đưa ra, vợ chồng có thể cùng nhau chia sẻ, sửa chữa nên không đồng ý ly hôn.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung như chị H đã nêu là đúng. Nếu phải ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000đ/tháng, từ nay đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn thực hiện chưa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị H được ly hôn anh Bùi Văn H; về con giao cháu Bùi Hồng Đ, sinh ngày 04/4/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; về án phí: chị H, anh H phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng dân sự**: Chị Mai Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Bùi Văn H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 29/11/2022, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử lần hai vắng mặt anh H.

[2] **Về hôn nhân**: Chị Mai Thị H và anh Bùi Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện S, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 31/12/2014 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không còn hòa hợp, vợ chồng không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ nhau, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Anh H không đồng ý ly hôn nhưng thực tế lại không có thái độ níu kéo để quay về đoàn tụ với vợ con. Xét thực tế, quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh H không còn nên xử cho chị H được ly hôn anh H là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 18/10/2022, tiểu khu trưởng tiểu khu H, thị trấn S cho biết: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh H chị H chung sống bình thường và có 01 con trai chung. Một thời gian sau, vợ chồng có xảy ra một số mâu thuẫn, bất đồng dẫn đến việc anh H chuyển ra ngoài sinh sống. Hiện tại, vợ chồng anh H chị H đã sống ly thân, cháu Đ hiện đang ở cùng mẹ là chị H.

[3] **Về con**: Chị H và anh H có 01 con chung tên là Bùi Hồng Đ, sinh ngày 04/4/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị H. Nếu ly hôn, anh H cũng đồng ý giao cháu Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000đ/tháng. Xét thấy việc đề nghị của các đương sự là thỏa đáng nên giao cháu Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000đ/tháng/cháu là phù hợp nên chấp nhận.

[4] **Về tài sản**: Hai bên đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nên miễn xét.

[5] **Về án phí**: Chị Mai Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn, anh Bùi Văn H phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. **Về hôn nhân**: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Bùi Văn H.

2. **Về con**: Giao cháu Bùi Hồng Đ, sinh ngày 04/4/2016 cho chị Mai Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Bùi Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi cháu Đ đủ 18 (mười tám) tuổi. Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. **Về án phí**: Chị Mai Thị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2021/0015079 ngày 14/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, Chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Anh Bùi Văn H phải chịu án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã G, huyện S, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tạ Văn Tuyển

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Thị Bình **Vũ Thị Hà** **Tạ Văn Tuyển**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thắm **Mai Thị Bình** **Tạ Văn Tuyển**